

BẢNG SỐ 8

BẢNG GIÁ ĐẤT KHU VỰC GIÁP RANH THUỘC HUYỆN THANH OAI
(Kèm theo Quyết định số: 50/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị tính: đ/m²

STT	Tên đường phố	Giá đất ở					Giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp				
		Áp dụng trong phạm vi chỉ giới hè đường đến 200m				Ngoài phạm vi 200m	Áp dụng trong phạm vi chỉ giới hè đường đến 200m				Ngoài phạm vi 200m
		VT1	VT2	VT3	VT4		VT1	VT2	VT3	VT4	
a	Đường Quốc lộ										
1	Đường 21B (đoạn giáp Hà Đông qua xã Bích Hòa)	8 400 000	6 300 000	5 712 000	4 956 000	2 699 000	5 040 000	3 780 000	3 427 000	2 974 000	1 619 000
b	Đường địa phương										
1	Đường từ giáp Mậu Lương chạy dọc theo đê sông Nhuệ đến hết xã Cự Khê	6 480 000	3 888 000	3 240 000	2 592 000	2 268 000	3 888 000	2 333 000	1 944 000	1 555 000	1 361 000
2	Đường Bích Hòa - Cự Khê (từ Quốc lộ 21B đến đê sông Nhuệ)	5 880 000	3 528 000	2 940 000	2 352 000	2 117 000	3 528 000	2 117 000	1 764 000	1 411 000	1 270 000
3	Đường Bích Hòa - Cao Viên (từ Quốc lộ 21B đến ngã tư thôn Trung)	5 460 000	3 276 000	2 730 000	2 295 000	2 075 000	3 276 000	1 966 000	1 638 000	1 377 000	1 245 000
4	Đường Cao Viên đi Thanh Cao: từ chợ Bộ đến giáp địa phận xã Thanh Cao	4 200 000	2 940 000	2 520 000	2 100 000	2 035 000	2 520 000	1 764 000	1 512 000	1 260 000	1 221 000